

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Công

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyền

Ông Huỳnh Dur

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R - tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Bảo T (tên gọi khác: Rạ), sinh ngày: 03/02/2005 tại Khánh Hoà. Nơi cư trú: Tổ dân phố HL, phường BN, thành phố R, tỉnh Khánh Hoà. Nghề Nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 3/12. Quốc tịch: Việt Nam. Cha: Trần Văn C, sinh năm: 1975. Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1978. Vợ, con: Chưa. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 16/12/2022 bị Công an thành phố R xử phạt hành chính 3.250.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Nhân thân: Ngày 28/7/2023 bị Công an thành phố R xử phạt hành chính 3.250.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/01/2024. (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Trần Anh M, sinh năm: 1998. Nơi cư trú: Thôn TL, xã CPT, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

+ Ngô Thanh TM, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CLI, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Vũ Đức TH, sinh năm: 2002. Nơi cư trú: Thôn TG, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

+ Trần B, sinh năm: 2000. Nơi cư trú: Tổ dân phố TLO, phường BN, thành phố R, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

+ Lê Viết H, sinh năm: 1991. Nơi cư trú: Thôn VT, xã CPT, huyện CLA, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Bảo T là người nghiện ma túy. T và anh trai là Trần Anh M thuê phòng trọ số 02 của bà Trần Thị Kiều U tại tổ dân phố HL, phường BN, thành phố R để ở.

Khoảng 18 giờ ngày 26/4/2023, T mua 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng của người tên Minh Đen tại khu vực bến cá phường CLO để sử dụng và bán lại. Tại phòng trọ số 02, T phân ma túy làm 02 bịch bỏ vào hộp giấy. Sau đó, T lấy một ít ma túy trong một bịch bỏ vào nỏ sử dụng. Số ma túy còn lại một ít trong nỏ và 02 bịch ma túy T để trên gác lửng phòng trọ số 02.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Ngô Thanh TM, Nguyễn Vũ Đức TH, Lê Viết H đến phòng trọ của T. Sau đó, T, M và TM ăn cơm dưới phòng; TH và H lên gác lửng tự ý sử dụng số ma túy còn lại trong nỏ mà trước đó T sử dụng. Một lúc sau, Trần B đến hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng, T đồng ý bán 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng cho B.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, TH đang sử dụng ma túy trên gác phòng trọ thì bị phát hiện, thu giữ 01 bịch ni lông bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu A), 01 ống thủy tinh bên trong có chất bám trên bề mặt thủy tinh (niêm phong ký hiệu B), 04 điện thoại di động và một số dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 194/2023/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0959g (Không phải không chín năm chín gam), là (loại) Methamphetamine. Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0732g (Không phải không bảy ba hai gam), là (loại) Methamphetamine.

T khai nhận mua 500.000 đồng ma túy của người tên Minh Đen tại khu vực bến cá phường Cam Lợi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R chưa xác định được lai lịch người này nên tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

TH, H tự ý sử dụng ma túy trong nỏ trên gác của phòng trọ T thuê ở. T không rủ, không biết việc H, TH sử dụng ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi này.

TH, H có hành vi sử dụng 0,0732g ma túy loại Methamphetamine để trong nỏ của T, 0,0959g ma túy loại Methamphetamine còn lại thì H, TH không biết, không sử dụng; H, TH là người chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều 249, chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật Hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

M không biết T cất giấu và sử dụng ma túy tại phòng trọ, không biết TH, H sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình ở nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSCR-HS ngày 26/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T về điều khoản như trên của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T. Xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) bình nhựa, nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút màu cam; 01 (một) dụng cụ khò lửa màu nâu; 01 (một) hộp giấy màu đen, bên ngoài có dòng chữ “Realme”, kích thước (24x10x6)cm; 01 (một) bật lửa màu trắng dán nhãn “PINGUO S”; 01 (một) bật lửa màu xanh (bị vỡ một phần thân dưới đáy); 01 (một) gói niêm phong trên phong bì có chữ ký của bà Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và ông Nguyễn Khắc Huy và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà, theo Kết luận giám định số 194/2023/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà thì mẫu vật bên trong là 01 ống thủy tinh trong mẫu ký hiệu B.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo ăn năn hối hận vì đã gây ra hành vi vi phạm pháp luật nên đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, các người làm chứng Trần Anh M, Ngô Thanh TM, Nguyễn Vũ Đức TH, Trần B, Lê Viết H vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của tất cả các người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự T hành xét xử theo quy định.

[2] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Trần Bảo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Khoảng 20 giờ ngày 26/4/2023, tại phòng trọ số 02 của bà Trần Thị Kiều U thuộc tổ dân phố HL, phường BN, thành phố R, tỉnh Khánh Hoà; Trần Bảo T có hành vi bán một bịch ma túy cho Trần B với giá 200.000 đồng. Thu giữ số ma túy của T là 0,1691g ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng số 20/CT-VKSCR-HS ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R truy tố bị cáo T về điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ, làm lan truyền các bệnh truyền nhiễm cho xã hội, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, trở thành công dân tốt.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 (một) bình nhựa, nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút màu cam; 01 (một) dụng cụ khò lửa màu nâu; 01 (một) hộp giấy màu đen, bên ngoài có dòng chữ “Realme”, kích thước (24x10x6)cm; 01 (một) bật lửa màu trắng dán nhãn “PINGUO S”; 01 (một) bật lửa màu xanh (bị vỡ một phần thân dưới đáy); 01 (một) gói niêm phong trên phong bì có chữ ký của bà Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và ông Nguyễn Khắc Huy và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà, theo Kết luận giám định số 194/2023/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà thì mẫu vật bên trong là 01 ống thủy tinh trong mẫu ký hiệu B. Là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bảo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Trần Bảo T.

Xử phạt bị cáo Trần Bảo T 02 (Hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời hạn tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023 được trừ vào thời gian chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) bình nhựa, nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút màu cam; 01 (một) dụng cụ khò lửa màu nâu; 01 (một) hộp giấy màu đen, bên ngoài có dòng chữ “Realme”, kích thước (24x10x6)cm; 01 (một) bật lửa màu trắng dán nhãn “PINGUO S”; 01 (một) bật lửa màu xanh (bị vỡ một phần thân dưới đáy); 01 (một) gói niêm phong trên phong bì có chữ ký của bà Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và ông Nguyễn Khắc Huy và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà, theo Kết luận giám định số 194/2023/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà thì mẫu vật bên trong là 01 ống thuỷ tinh trong mẫu ký hiệu B. (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R.)

3. Về án phí: Bị cáo Trần Bảo T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND t.p R;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an t.p R;
- Cơ quan thi hành án hình sự t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Công